

BÁO CÁO ĐẦU TƯ

NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI VIỆT NAM

9 THÁNG / 2021

MỤC LỤC

I. THỰC TRẠNG NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ CHĂN NUÔI VIỆT NAM	3
1.1/ Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ngành Nông nghiệp và Thủy sản năm 2021	4
1.2/ Năng lực sản xuất một số sản phẩm công nghiệp trong ngành thủy sản và thức ăn chăn nuôi	5
1.3/ Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	6
1.4/ Xuất nhập khẩu	7
II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP & THỨC ĂN CHĂN NUÔI TẠI VIỆT NAM	9
2.1/ Các dự án FDI cấp mới trong 9 tháng năm 2021	10
2.2/ Top 5 dự án cấp mới FDI nổi bật 9 tháng đầu năm 2021	12
2.3/ Các dự án nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi sẽ được hình thành trong tương lai	13
III. TIỀM NĂNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI TẠI VIỆT NAM	16
3.1/ Nguyên liệu đầu vào	17
3.2/ Thị trường xuất khẩu	18
3.3/ Ứng dụng công nghệ cao và các chương trình hỗ trợ của Chính phủ	19





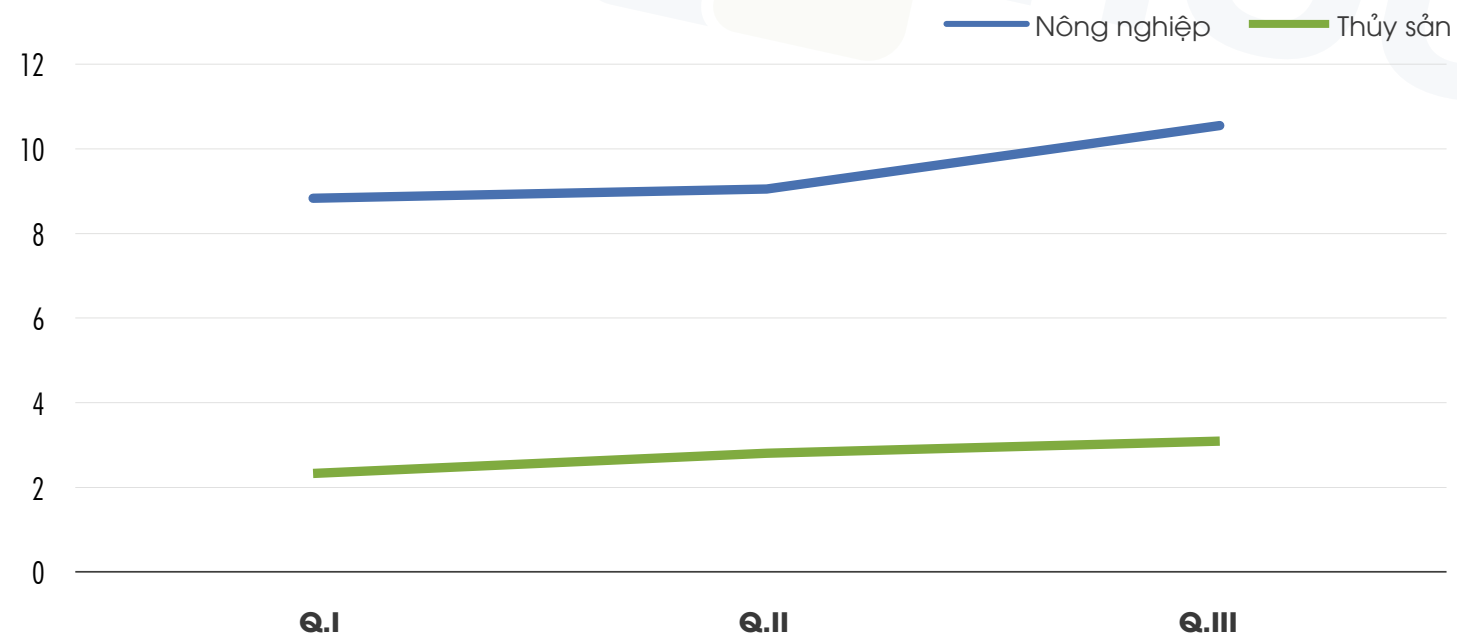
I. THỰC TRẠNG NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ CHĂN NUÔI VIỆT NAM

1.1/ TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN NĂM 2021

Việt Nam hiện đang đẩy mạnh phát triển lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, ngành nông nghiệp và thủy sản vẫn đóng vai trò là bộ phận của nền kinh tế đặc biệt là trong thời kỳ dịch bệnh. Tỷ trọng GDP của ngành Nông nghiệp và Thủy sản trong tổng GDP của cả nước tăng không nhiều nhưng vẫn đều đặn tăng qua 03 quý đầu năm 2021.

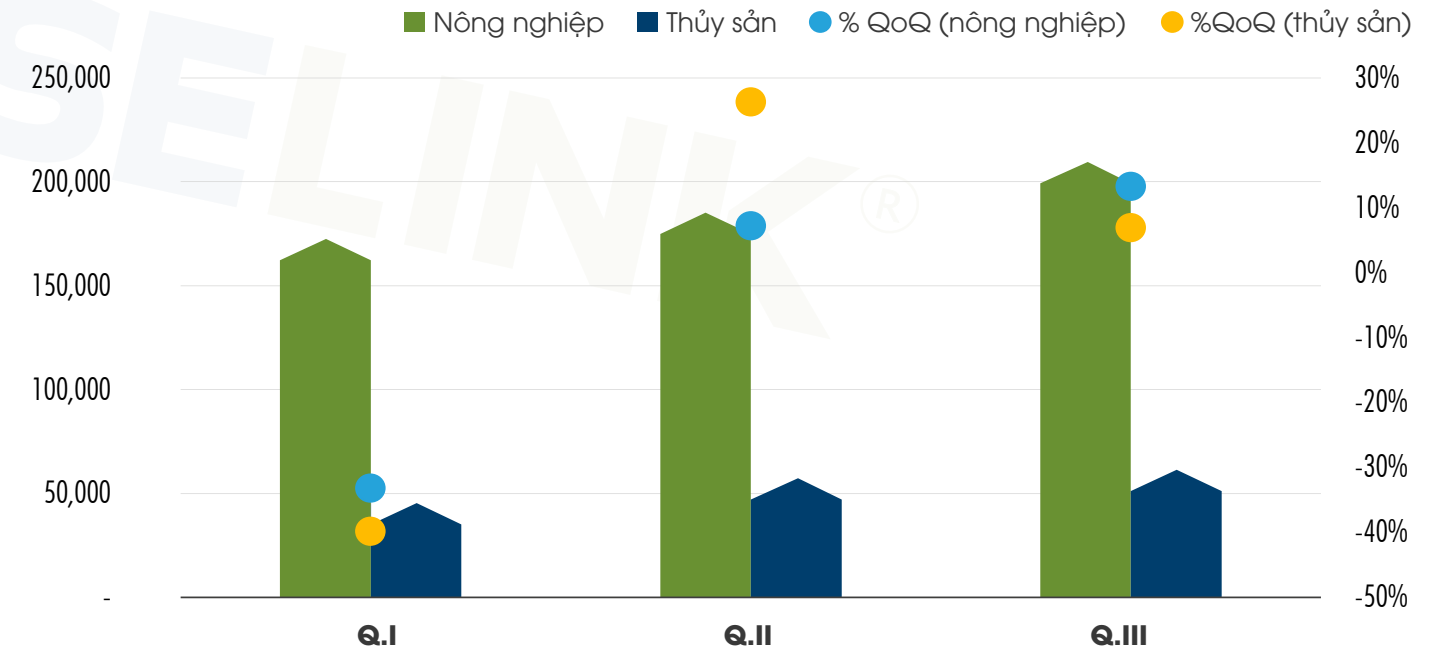
GDP của ngành Nông nghiệp và Thủy sản giảm ở Quý 1 năm 2021 so với Quý 4 năm 2020. Nhưng sang đến Q.II năm nay, hai lĩnh vực này đã cải thiện hiệu suất và tăng tương ứng 7% và 26% so với Q.I. Ở Q.III, đây là giai đoạn nghiêm trọng nhất do đại dịch Covid-19, tuy nhiên, các con số ghi nhận ở hai lĩnh vực này vẫn khả quan. Và trong 9 tháng năm 2021, khu vực nông nghiệp và thủy sản tăng 34% và 23% so với cùng kỳ năm 2020.

TỈ LỆ ĐÓNG GÓP GDP TRÊN TỔNG GDP (ĐƠN VỊ: %)



Nguồn: GSO, HOUSELINK tổng hợp

GIÁ TRỊ GDP (TỶ ĐỒNG)



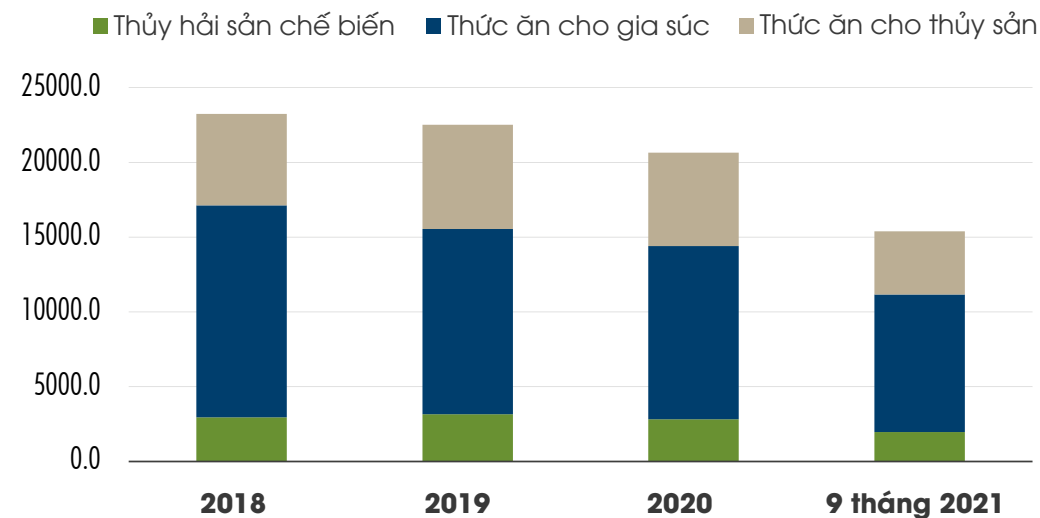
Nguồn: GSO, HOUSELINK tổng hợp

1.2/ NĂNG LỰC SẢN XUẤT MỘT SỐ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP TRONG NGÀNH THỦY SẢN VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Sản lượng thủy sản chế biến, thức ăn gia súc và thức ăn thủy sản giảm trong các năm 2019 và 2020. Nếu như năm 2019, ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi phải đối phó với nhiều dịch bệnh cho vật nuôi, thủy sản và gây suy giảm sản lượng thì trong năm 2020, đại dịch Covid-19 bắt đầu tác động phức tạp đến nhiều nước trên thế giới, trong đó có những nước cung cấp nguyên liệu thức ăn chăn nuôi cho Việt Nam như Mỹ, EU, ... gây tác động tiêu cực đến sản xuất và thương mại.

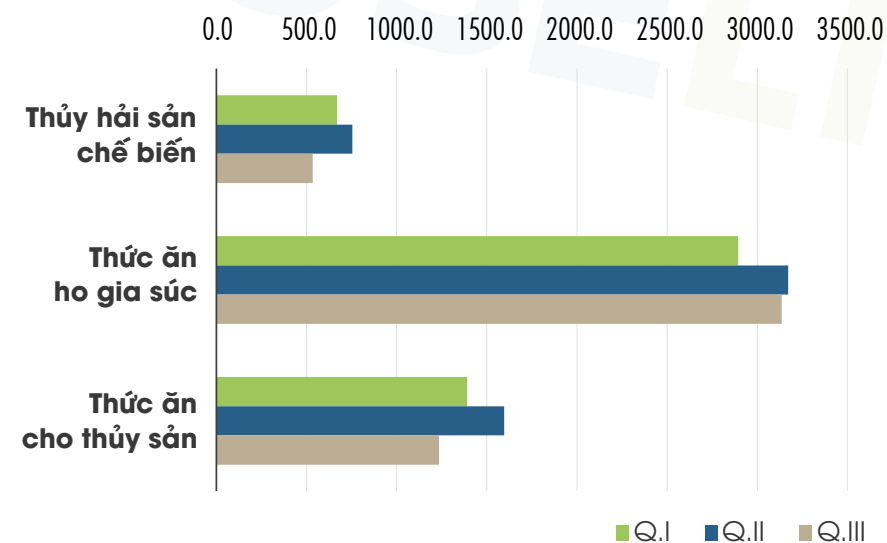
Năm 2021, sản lượng thủy sản chế biến, thức ăn gia súc và thức ăn thủy sản tăng mạnh nhất ở Quý 2. Nhưng sang Quý 3 do ảnh hưởng của Covid-19, số lượng sản xuất và tốc độ tăng của ngành thủy sản chế biến và thức ăn thủy sản đều giảm so với cùng kỳ năm trước (tương ứng giảm 31,2% và 25,5%). Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này, trong đó giá nguyên liệu nhập khẩu tăng được cho là một trong những nguyên nhân chính. Tại Việt Nam, ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi phải nhập khẩu 70%-85% nguyên liệu từ nước ngoài. Do đó, giá nguyên liệu thế giới có ảnh hưởng rất lớn đến việc sản xuất thức ăn chăn nuôi.

SẢN LƯỢNG MỘT SỐ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP (NGHÌN TẤN)

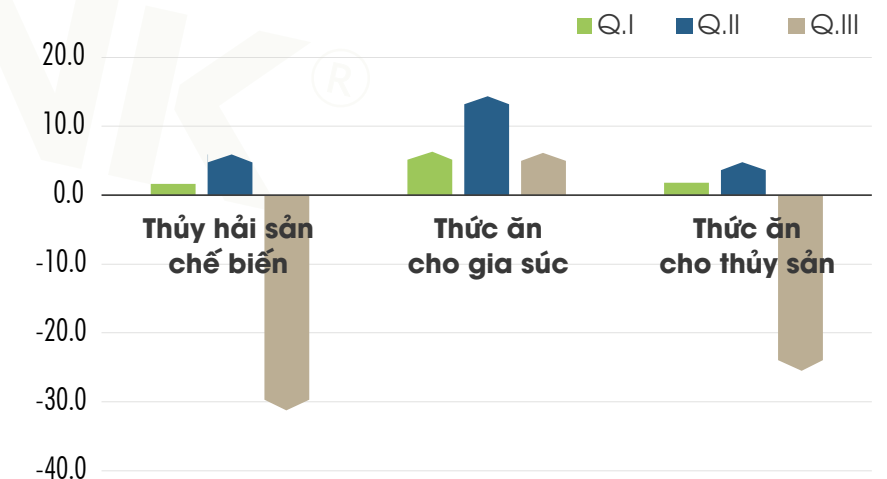


Nguồn: GSO, HOUSELINK tổng hợp

SẢN LƯỢNG Q.3/2021 GIẢM



TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG CỦA SẢN LƯỢNG SẢN PHẨM NĂM SÓ VỚI SẢN LƯỢNG SẢN PHẨM NĂM 2021



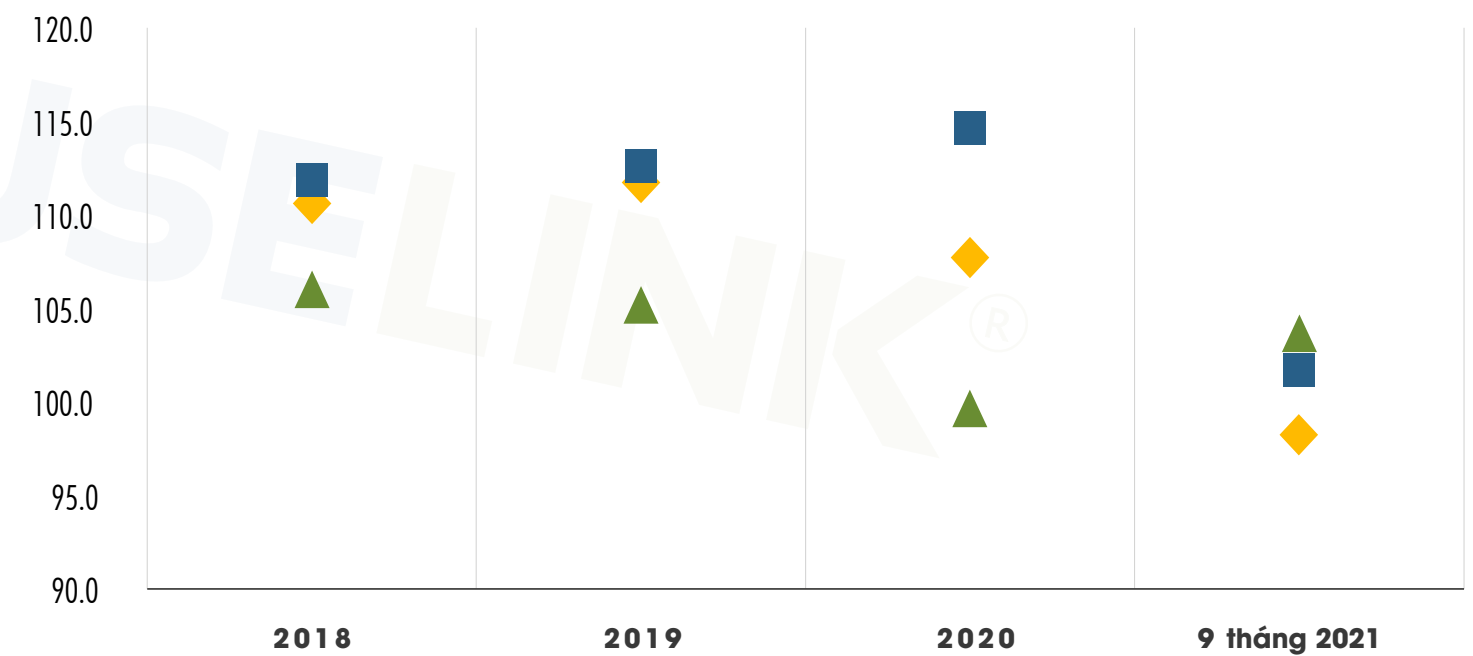
Nguồn: GSO, HOUSELINK

1.3/ CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP (IIP)

Một số sản phẩm công nghiệp của ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi là: Chế biến và bảo quản thủy sản, chế biến và bảo quản rau quả, sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. Chỉ số IIP của cả ba dòng sản phẩm này tăng đều trong năm 2018 và năm 2019. Năm 2020, chỉ số IIP của ngành chế biến, bảo quản thủy sản và chế biến, bảo quản rau quả vẫn duy trì mức tăng, nhưng chỉ số ngành sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thức ăn thủy sản có sự giảm nhẹ. Trong 9 tháng năm 2021, có thể thấy chỉ số IIP của đa số các ngành sản xuất tăng nhưng với con số rất nhỏ, đặc biệt nhóm chế biến và bảo quản thủy sản thì lại giảm 1,7% so với cùng kỳ năm 2020. Dịch Covid-19 đã có những ảnh hưởng đến hoạt động và sản xuất của nhà máy, nhưng như chúng tôi đã phân tích ở trên về tốc độ tăng trưởng sản xuất, giá tăng nguyên liệu và một số yếu tố khác như: nguồn cung nguyên liệu cho sản xuất bị gián đoạn, thiếu vốn, nhu cầu tiêu thụ thức ăn chăn nuôi giảm và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành, v.v ... là những nguyên nhân khiến chỉ số IIP trong Quý 3 bị chững lại.

CHỈ SỐ IIP (ĐƠN VỊ:%)

- Chế biến và bảo quản rau quả ▲ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản
- ◆ Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản



Nguồn: GSO, HOUSELINK

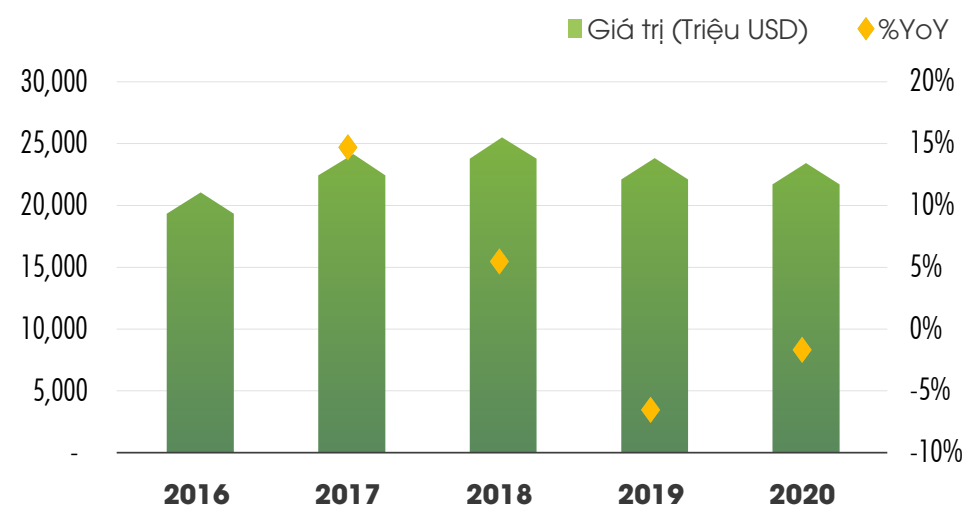
1.4/ XUẤT NHẬP KHẨU

Xuất khẩu thủy sản, nông sản và thức ăn chăn nuôi liên tục tăng từ năm 2016 đến năm 2018. Tuy nhiên, năm 2019 và năm 2020, giá trị xuất khẩu giảm một chút do ảnh hưởng của các dịch bệnh gia súc năm 2019 và đại dịch covid-19 bắt đầu từ năm 2020.

Năm 2021, giá trị xuất khẩu tăng cao vào Quý 2 với tỉ lệ tăng trưởng là 20%, tuy nhiên vào Quý 3, giá trị xuất khẩu đã giảm 13% so với Quý 2 tuy nhiên giá trị này vẫn cao hơn so với thời điểm Quý 1 năm nay.

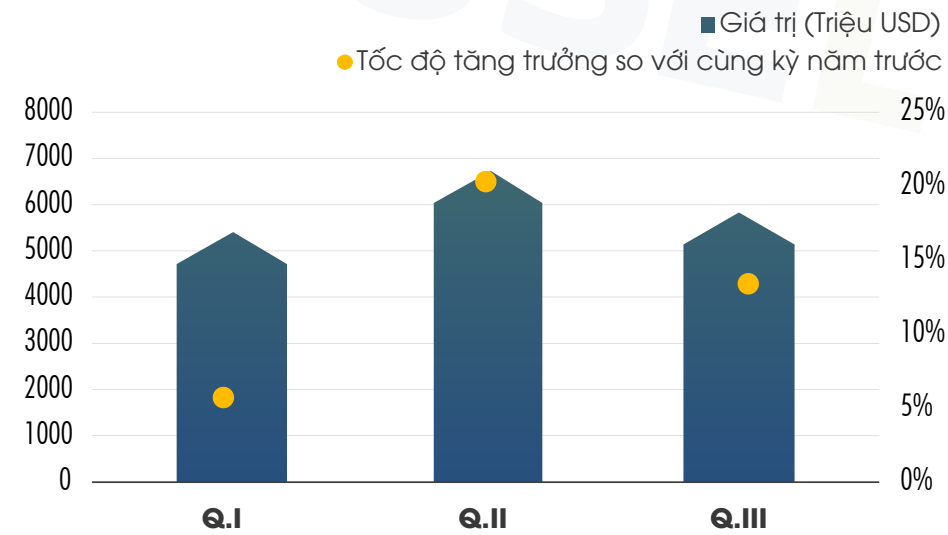
Tình hình nhập khẩu các mặt hàng thủy sản và nông sản năm 2020 giảm nhưng tỉ lệ giảm không quá lớn (tương ứng là giảm 1% và 4%). Việc nhập khẩu thức ăn chăn nuôi tăng 3% so với năm 2019. Nhóm hàng nông sản gồm sữa và các sản phẩm chế biến từ sữa, rau, lúa mì, ngô có giá trị nhập khẩu lớn nhất trong ba dòng sản phẩm.

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU (THỦY SẢN, NÔNG SẢN, THỨC ĂN CHĂN NUÔI)



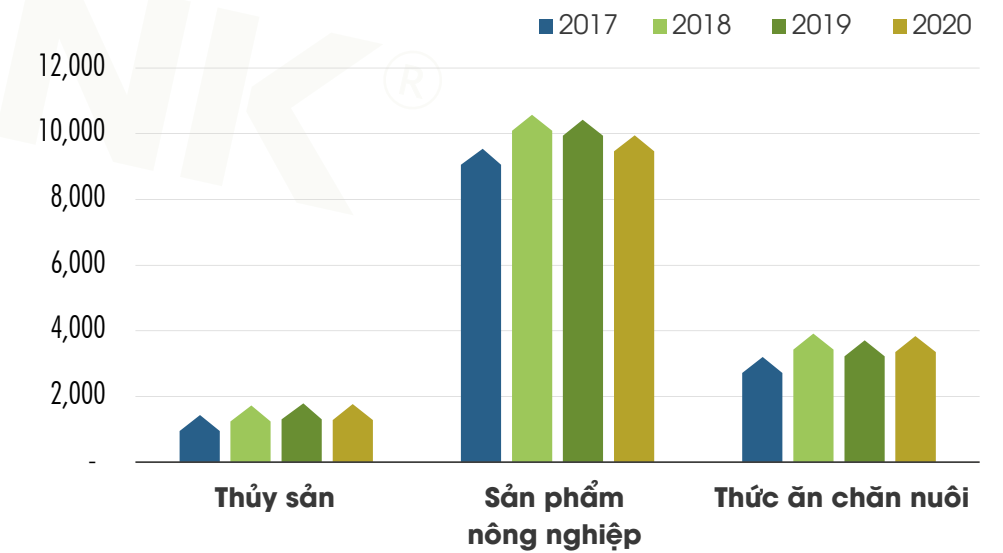
Nguồn: GSO, HOUSELINK

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU NĂM 2021 (THỦY SẢN, NÔNG SẢN)



Nguồn: GSO, HOUSELINK

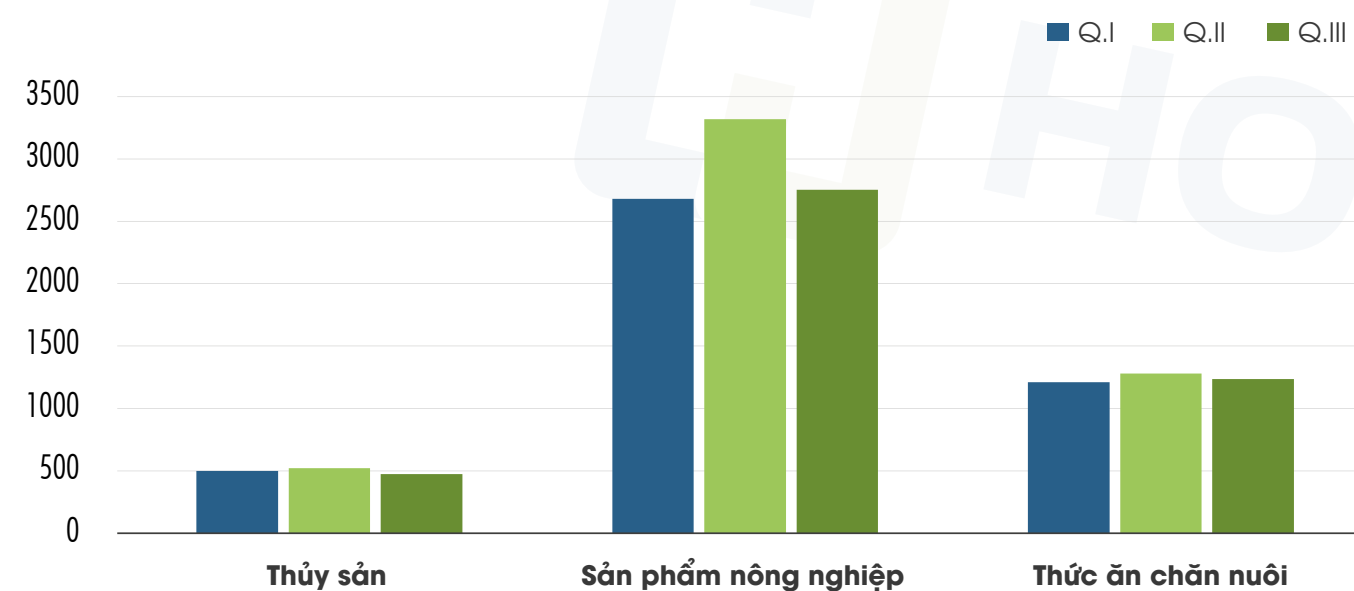
GIÁ TRỊ NHẬP KHẨU NĂM 2020 GIẢM NHẸ



Nguồn: GSO, HOUSELINK

Trong 9 tháng năm 2021, giá trị nhập khẩu tăng mạnh nhất trong Quý 2 và giảm chút ít trong Quý 3 nhưng giá trị trong Quý 3 vẫn lớn hơn Quý 1.

GIÁ TRỊ NHẬP KHẨU NĂM 2021 (TRIỆU USD)



Nguồn: GSO, HOUSELINK

SẢN PHẨM THỦY SẢN SẢN PHẨM NÔNG SẢN THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Cán cân thương mại:

Đơn vị: Triệu Đồng

	2020	2021
Nhập khẩu	9,745	13,973
Xuất khẩu	16,758	17,963
Cán cân thương mại (Thặng dư)	7,013	3,990

Trong 9 tháng năm 2021, nếu tính riêng các mặt hàng: thủy sản, nông sản và thức ăn chăn nuôi, Việt Nam đạt giá trị xuất siêu. Tuy nhiên, giá trị thặng dư 9 tháng năm 2021 vẫn thấp hơn nhiều so với năm 2020 do giá trị nhập khẩu lớn hơn, đặc biệt là ngành hàng nông sản.



II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP & THỨC ĂN CHĂN NUÔI TẠI VIỆT NAM

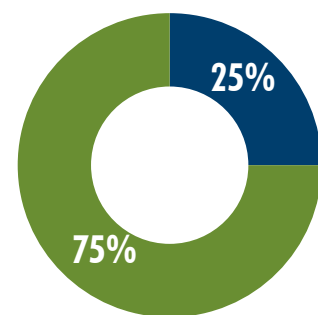
2.1/ CÁC DỰ ÁN FDI CẤP MỚI TRONG 9 THÁNG NĂM 2021

Trong báo cáo này, chúng tôi tập trung vào tổng hợp, phân tích các dự án cấp mới với giá trị vốn đăng ký trên 2 triệu USD (tương đương khoảng 46 tỷ đồng). Các dự án nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi tập trung chủ yếu ở miền Nam với hơn 75% số lượng dự án và 25% phân bố ở miền Trung. Hầu hết các dự án đều có quy mô 10 triệu USD. Không có dự án nào tại miền Bắc trong 9 tháng đầu năm nay. Miền Nam có điều kiện khí hậu thuận lợi, nhiệt độ trung bình hàng năm khoảng 27 ° C, địa hình bằng phẳng, đặc biệt vùng Đồng bằng sông Cửu Long chủ yếu là đất phù sa, dân cư đông, là điều kiện rất thích hợp để phát triển nông nghiệp, ngư nghiệp, và thủy sản. Miền Trung với việc tập trung đầu tư vào các dự án công trình thủy lợi, cơ sở hạ tầng trong lĩnh vực nông nghiệp góp phần rất lớn vào việc tái cơ cấu nông nghiệp miền Trung theo hướng bền vững. Ở miền Bắc với địa hình nhiều đồi núi cao nên có ít diện tích hơn so với các vùng khác để phát triển nông nghiệp. Tuy nhiên, chính phủ đang nỗ lực thúc đẩy phát triển các dự án nông nghiệp ở các tỉnh miền núi, tạo điều kiện thuận lợi để miền Bắc thu hút nhiều hơn sự quan tâm của các nhà đầu tư trong lĩnh vực này.

Số lượng các dự án FDI trong lĩnh vực nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi trong 9 tháng năm 2021 không nhiều. Việt Nam ghi nhận số dự án đăng ký và tổng vốn đăng ký lớn nhất trong Quý 2. Nhưng sau đó giảm dần trong Quý 3 do ảnh hưởng mạnh của dịch Covid-19 đến sản xuất kinh doanh, đặc biệt là vấn đề nhân sự trong đợt bùng phát vừa qua. Hầu hết các dự án được đầu tư bởi các đối tác đến từ Singapore, Thái Lan.

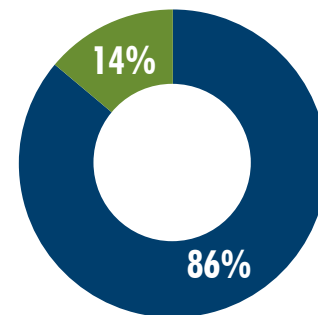
CÁC DỰ ÁN FDI TỪNG VÙNG THEO SỐ LƯỢNG DỰ ÁN

■ Miền Trung ■ Miền Nam



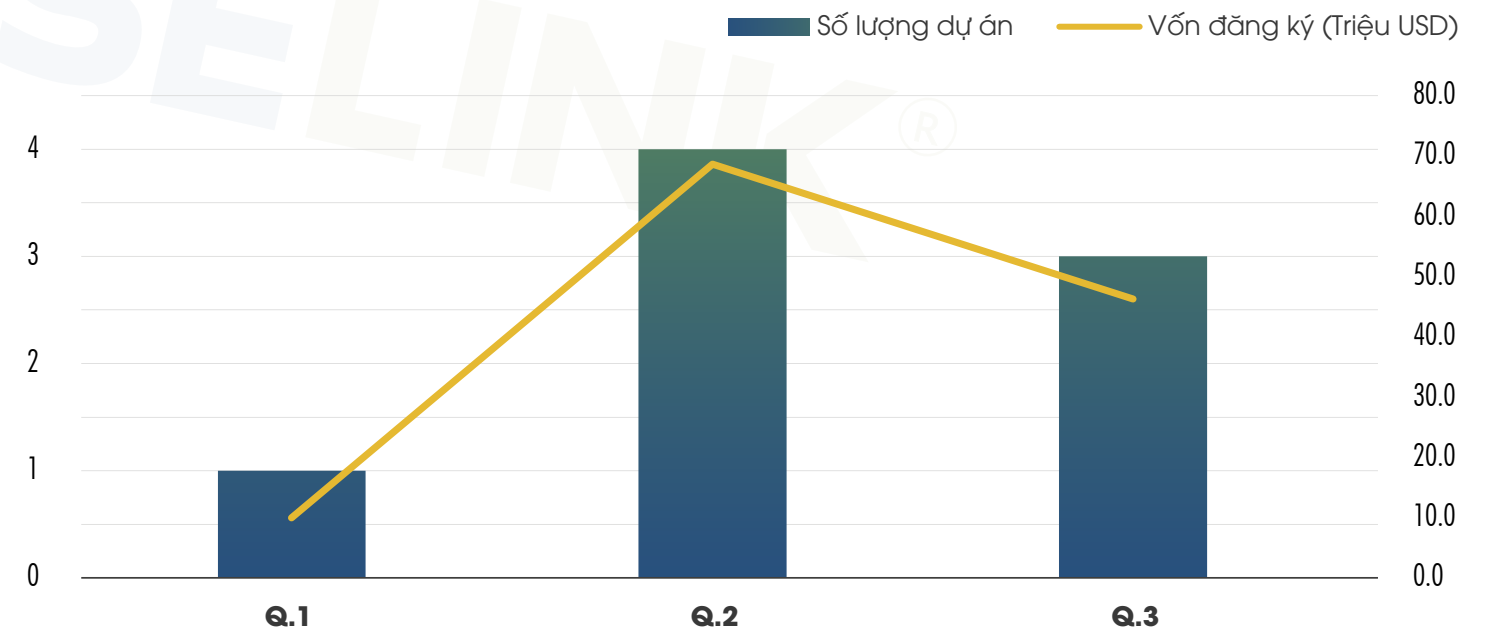
CÁC DỰ ÁN FDI TỪNG VÙNG THEO GIÁ TRỊ VỐN ĐẦU TƯ (TRIỆU USD)

■ Miền Trung ■ Miền Nam



Nguồn: HOUSELINK

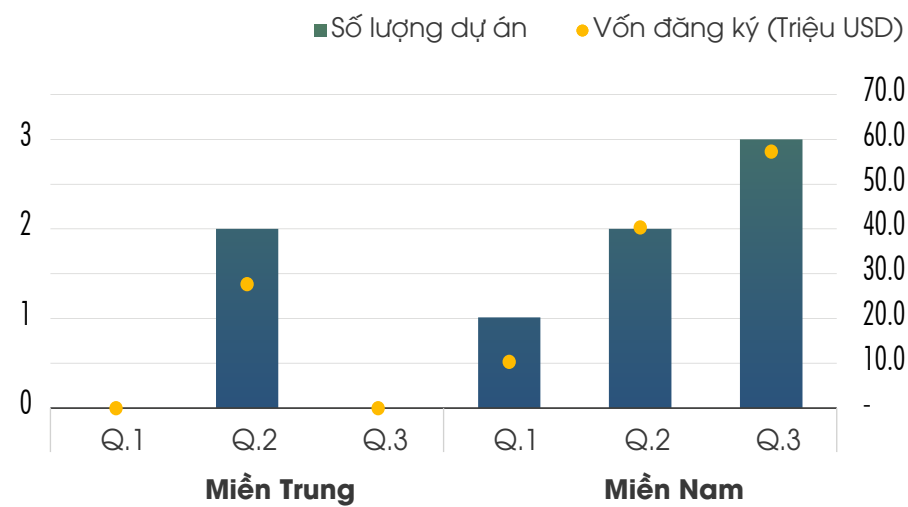
CÁC DỰ ÁN FDI TRONG BA QUÝ ĐẦU NĂM 2021



Nguồn: HOUSELINK

Biểu đồ dưới đây thể hiện chi tiết về số lượng dự án và vốn đăng ký của từng khu vực trong từng quý, có thể thấy rằng, mặc dù tổng số dự án được cấp phép mới trong quý 2 của cả nước cao nhất trong ba quý, nhưng tại khu vực miền Nam, số lượng dự án được cấp phép mới trong quý 3 tăng đáng kể so với hai quý còn lại. Tại miền Trung, các dự án đăng ký mới đều được ghi nhận trong quý 2.

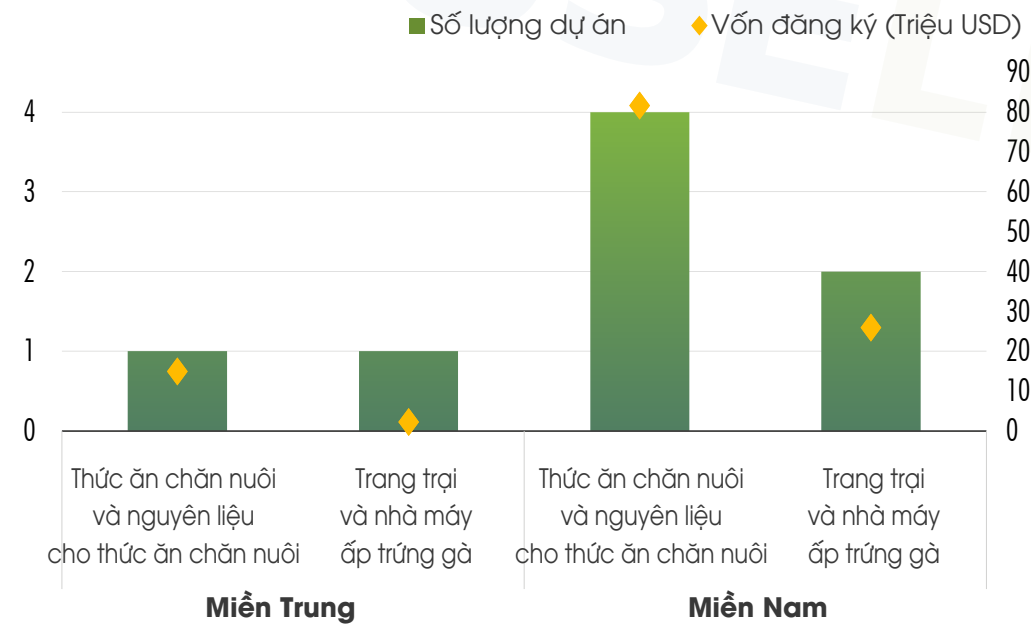
CÁC DỰ ÁN FDI TỪNG VÙNG THEO TỪNG QUÝ NĂM 2021



Nguồn: HOUSELINK

Trong số các dự án FDI cấp mới trong lĩnh vực nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi, loại hình dự án sản xuất thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu cho sản xuất thức ăn chăn nuôi chiếm tỷ trọng lớn nhất. Điều này hoàn toàn phù hợp với thực trạng ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi Việt Nam đang đứng trước thách thức lớn về thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất khi phần lớn thức ăn chăn nuôi của Việt Nam vẫn phải nhập khẩu từ nước ngoài. Việc đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực này trong thời gian tới sẽ giúp ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi Việt Nam giải bài toán chi phí sản xuất và chuỗi cung ứng, giúp các hoạt động khác trong lĩnh vực nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi như trồng trọt và chế biến phát triển đồng bộ hơn.

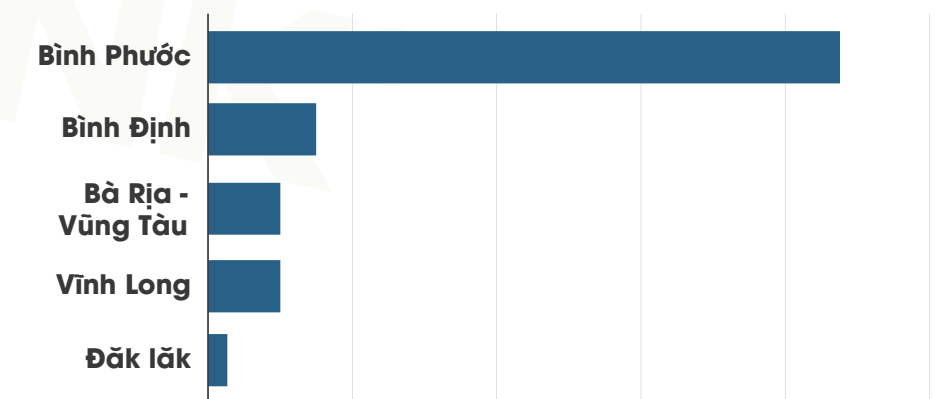
CÁC DỰ ÁN THỨC ĂN CHĂN NUÔI ĐƯỢC CHÚ TRỌNG ĐẦU TƯ



Nguồn: HOUSELINK

Trong số các dự án cấp mới trong 9 tháng đầu năm 2021, phần lớn các dự án có giá trị vốn đăng ký lớn đều tập trung ở tỉnh Bình Phước, tiếp đó là tỉnh Bình Định và Bà Rịa - Vũng Tàu. Vĩnh Long và Khánh Hòa cũng nằm trong nhóm các tỉnh thu hút nhiều dự án đầu tư trong ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi của Việt Nam.

5 TỈNH ĐỨNG ĐẦU VỀ VỐN ĐĂNG KÝ TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 (DỰ ÁN FDI)



Nguồn: HOUSELINK

2.2/ TOP 5 DỰ ÁN CẤP MỜI FDI NỔI BẬT 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Stt	Tên dự án
1	<u>CPV FEEDMILL FACTORY</u>
2	<u>THAI VIET FEED FACTORY</u>
3	<u>HAI LONG BINH DINH FEEDMILL FACTORY – 2 PHASES</u>
4	<u>JAPFA PIG FARM EXPANSION</u>
5	<u>CPV INCUBATOR FACTORY</u>



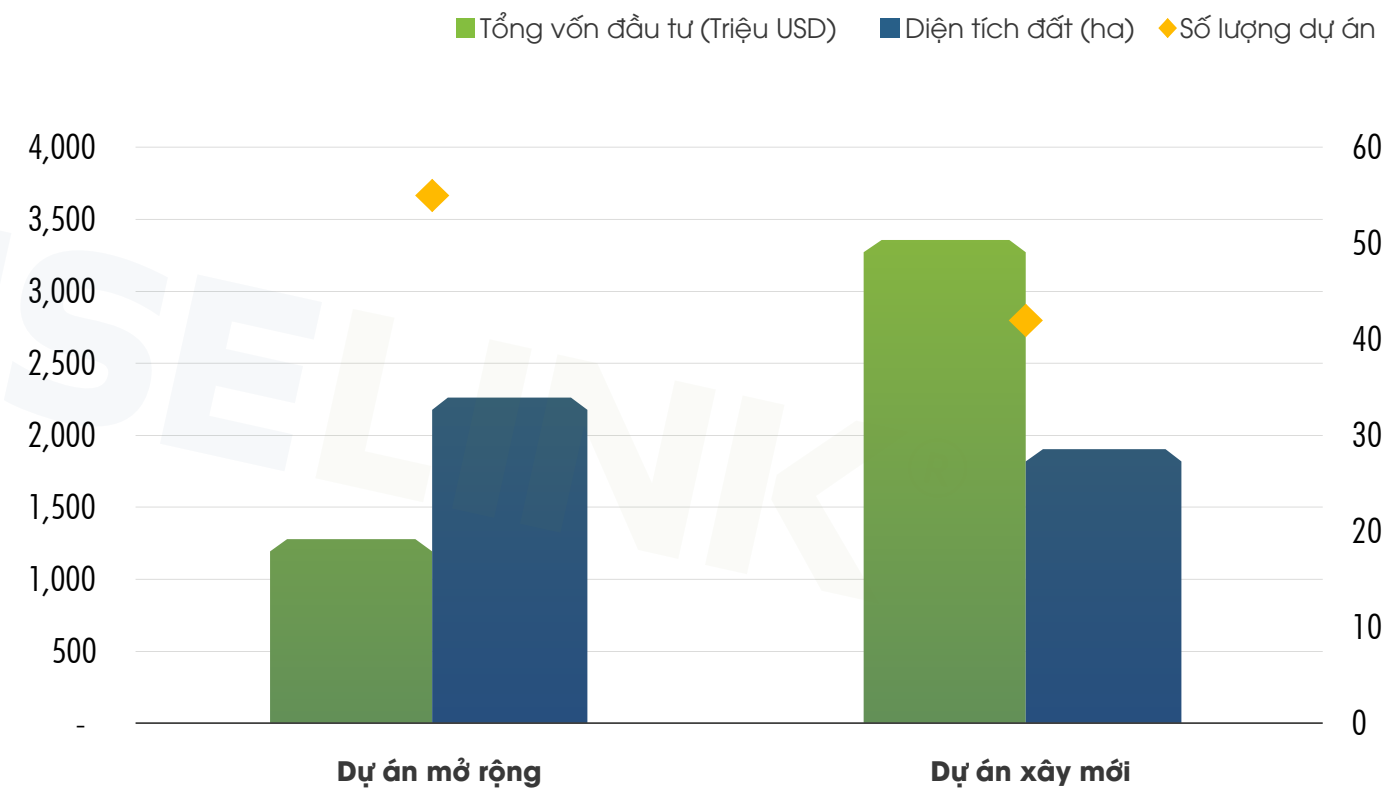
2.3/ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI SẼ ĐƯỢC HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI

Trong phần này, chúng tôi tập trung phân tích các dự án nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi bao gồm các dự án vốn DDI và FDI đang trong giai đoạn chuẩn bị, thiết kế và lựa chọn nhà thầu chính. Tất cả các dự án đều được HOUSELINK tổng hợp và đã có kiểm chứng thông tin.

a. Các dự án mở rộng tăng về số lượng

Số liệu của HOUSELINK cho thấy tại thời điểm cuối tháng 9/2021, về giá trị tổng vốn đầu tư, các dự án mở rộng chiếm số lượng vốn khá nhỏ so với các dự án xây dựng mới. Tuy nhiên, số lượng và diện tích đất của các dự án mở rộng lại lớn hơn rất nhiều so với các dự án xây dựng mới. Điều này cho thấy ngày càng nhiều nhà đầu tư có xu hướng mở rộng sản xuất nhưng quy mô mở rộng không quá lớn. Bên cạnh đó, các dự án khởi công mới tuy có số lượng ít hơn nhưng quy mô vốn đầu tư lại rất lớn. Có thể thấy, xu hướng đầu tư mới vào các dự án quy mô lớn vẫn đang diễn ra sôi nổi ở thị trường Việt Nam.

CÁC DỰ ÁN MỞ RỘNG CÓ QUY MÔ NHỎ HƠN SO VỚI CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG MỚI

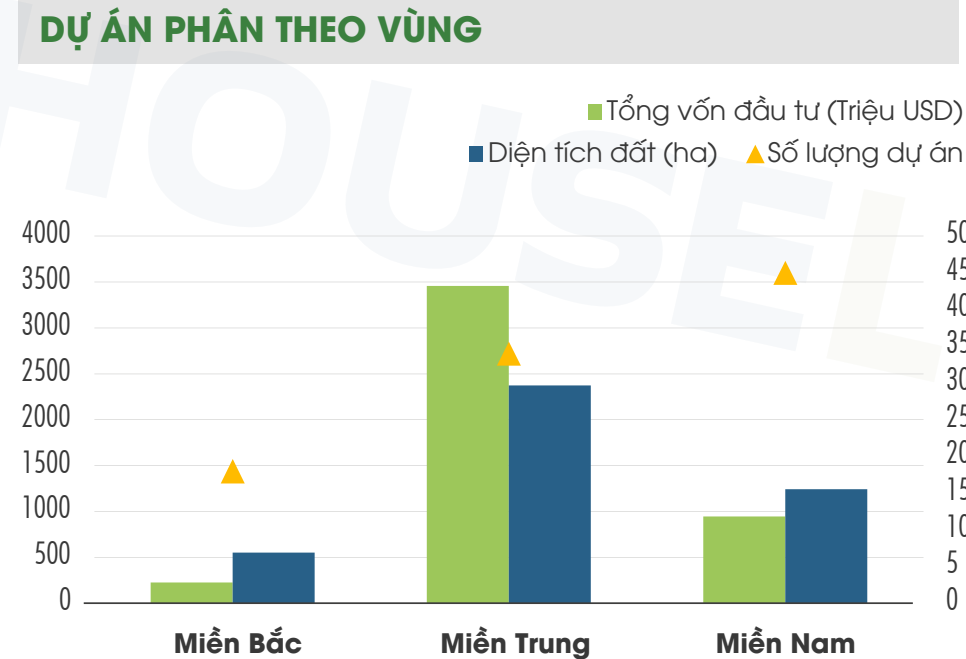


Nguồn: HOUSELINK

b. Các dự án quy mô lớn có xu hướng phát triển ở các tỉnh miền Trung

Các dự án nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi tập trung chủ yếu ở phía Nam, nơi có số lượng dự án cao nhất. Tuy nhiên, quy mô các dự án tại miền Trung lại lớn nhất so với các vùng miền khác, cả về giá trị vốn đăng ký và diện tích đất. Theo nhận định của chúng tôi, hiện nay khu vực miền Trung là điểm đến lý tưởng cho các dự án quy mô lớn kể cả mở rộng hay xây dựng mới do có lợi thế về diện tích đất nông nghiệp lớn, không bị chia cắt, số lượng lao động trong ngành nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn, phù hợp để các nhà đầu tư triển khai dự án một cách ổn định và bền vững. Với nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển nông nghiệp, không khó hiểu khi miền Nam thu hút nhiều dự án nông nghiệp. Tuy nhiên, hầu hết các dự án này đều có quy mô vừa và nhỏ và chủ yếu là mở rộng các dự án hiện có. Thị trường phía Nam rất phát triển với các loại hình công nghiệp chế biến, chế tạo nên quỹ đất dành cho các dự án nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi thường không được tập trung và bị chia nhỏ. Ở miền Bắc chủ yếu là các dự án quy mô nhỏ, số lượng dự án ít hơn nhiều so với miền Trung và miền Nam do nhiều địa hình đồi núi cao. Nhưng với định hướng phát triển

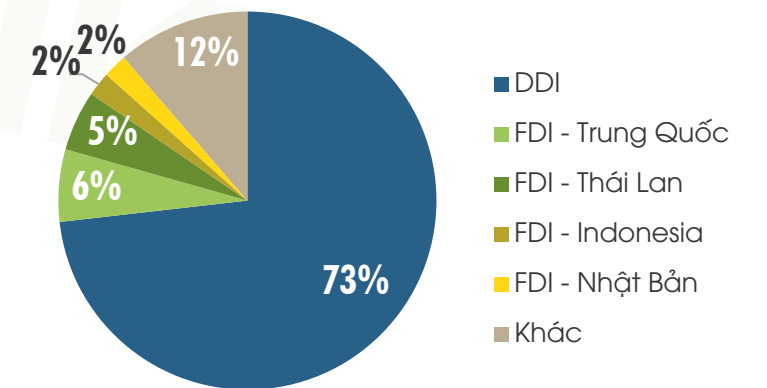
nông nghiệp đặc biệt là nông nghiệp công nghệ cao miền núi của chính phủ và chính quyền địa phương, khu vực phía Bắc được kỳ vọng sẽ thu hút đầu tư trong thời gian tới.



Nguồn: HOUSELINK

Theo số liệu của HOUSELINK, nguồn vốn đầu tư trực tiếp trong nước (DDI) là nguồn vốn đầu tư phát triển chính trong tương lai gần chiếm hơn 73% tổng giá trị vốn đầu tư. Rõ ràng Việt Nam cần có những biện pháp phù hợp để thu hút thêm nhiều dự án FDI trong ngành trụ cột của nền kinh tế này nhằm đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư và tạo cơ hội khám phá những công nghệ cao mới trên thế giới.

TOP 5 LOẠI HÌNH ĐẦU TƯ, THEO SỐ LƯỢNG DỰ ÁN

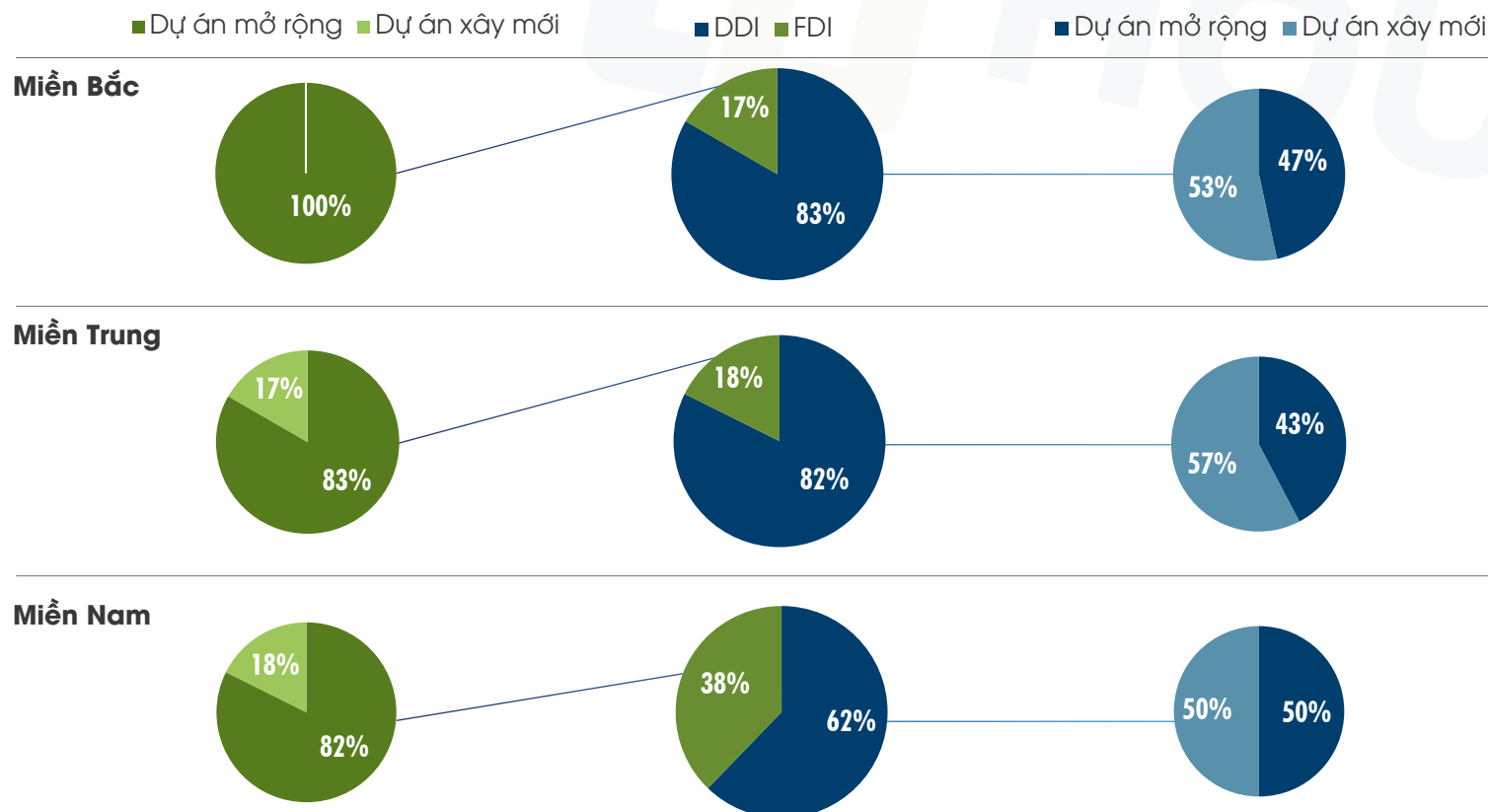


Nguồn: HOUSELINK

c. Phần lớn các dự án FDI ở mỗi vùng là dự án mở rộng

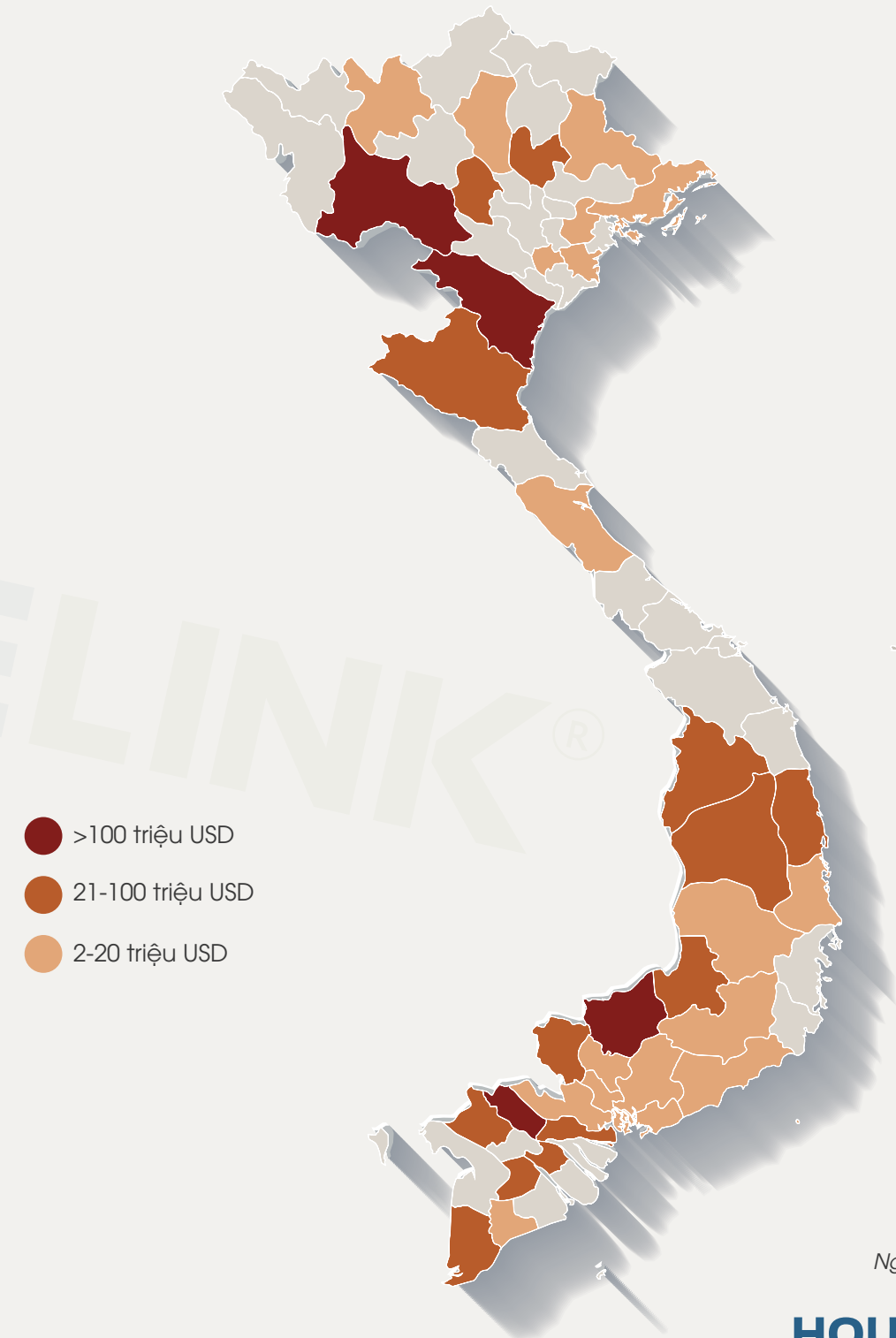
Theo phân tích của chúng tôi dựa trên dữ liệu của HOUSELINK, hầu hết các dự án FDI ở mỗi khu vực là các dự án mở rộng. Một phần nhỏ của các dự án tại mỗi khu vực là xây dựng mới. Việt Nam hiện tại vẫn chưa thu hút được các nhà đầu tư mới tham gia thực hiện dự án trong lĩnh vực này. Tuy nhiên, đối với các dự án FDI hiện có, tình hình kinh doanh vẫn tốt và các doanh nghiệp đều có kế hoạch mở rộng hoạt động nhiều hơn. Và trong 9 tháng năm 2021, một trong những dự án FDI quan trọng được đầu tư xây dựng mới là Nhà máy thức ăn chăn nuôi AVG (3 giai đoạn) với tổng vốn đầu tư khoảng 1,4 tỷ USD. Ủy ban nhân dân Thanh Hóa vừa ký kết Biên bản ghi nhớ về dự án phức hợp này vào đầu năm nay. Điều này giúp Việt Nam có thêm kinh nghiệm trong việc thu hút thêm nhiều dự án nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi quy mô lớn.

DỰ ÁN CHIA THEO LOẠI HÌNH ĐẦU TƯ
(THEO SỐ LƯỢNG DỰ ÁN)



Nguồn: HOUSELINK

d. Bản đồ phân bố các dự án theo giá trị vốn đầu tư



Nguồn: HOUSELINK

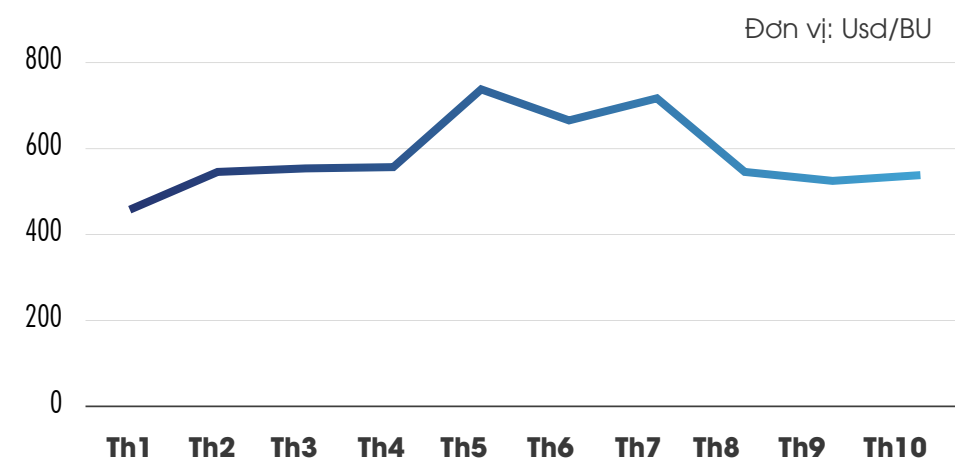


III. TIỀM NĂNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI TẠI VIỆT NAM

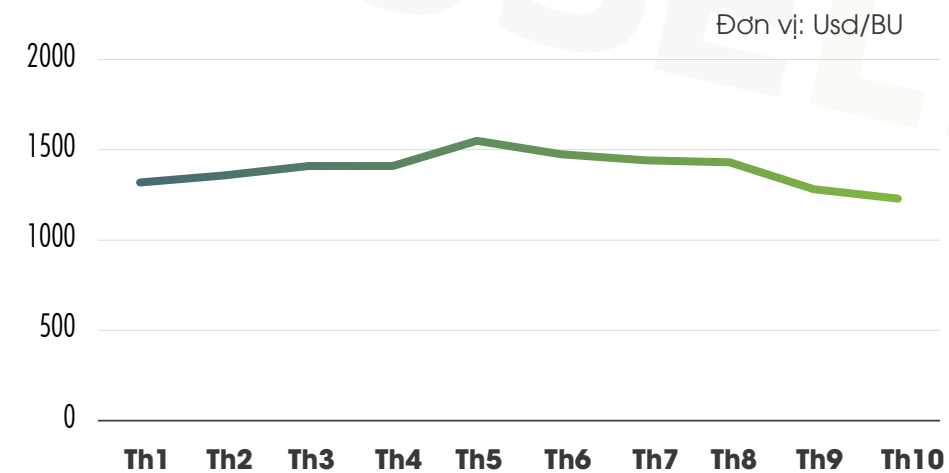
3.1/ NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

Vấn đề nguyên liệu đầu vào luôn là vấn đề nhức nhối trong ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi. Kể từ năm 2020, khi dịch Covid-19 bắt đầu bùng phát trên thế giới, sự gián đoạn chuỗi cung ứng cũng như việc giảm năng lực sản xuất của các sản phẩm nguyên liệu chính của ngành như ngô, đậu nành và lúa mì đã đẩy giá các sản phẩm này lên cao. Đặc biệt trong năm 2021, giá nguyên liệu đầu vào đạt mức cao kỷ lục trong Quý 2. Trong khi giá xuất khẩu các sản phẩm trong ngành này khó tăng do tính cạnh tranh cao. Tuy nhiên, Việt Nam ghi nhận tín hiệu đáng mừng là đến thời điểm quý 3, giá nguyên liệu đầu vào có xu hướng giảm. Đồng thời, Việt Nam đang cố gắng duy trì thúc đẩy sản xuất, hạn chế tối đa việc sử dụng các biện pháp giãn cách xã hội để tránh ảnh hưởng quá nhiều đến nền kinh tế, Chính phủ đang thực hiện chính sách hỗ trợ giá nhập khẩu nguyên liệu và trợ giá logistic. Dự kiến, chi phí nguyên vật liệu sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới. Tuy nhiên, trước tình trạng quá phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, Việt Nam cần đẩy mạnh việc chủ động cung cấp nguồn nguyên liệu này để giảm thiểu chi phí sản xuất. Và điều này cũng sẽ giúp Việt Nam thu hút thêm nhiều dự án thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi.

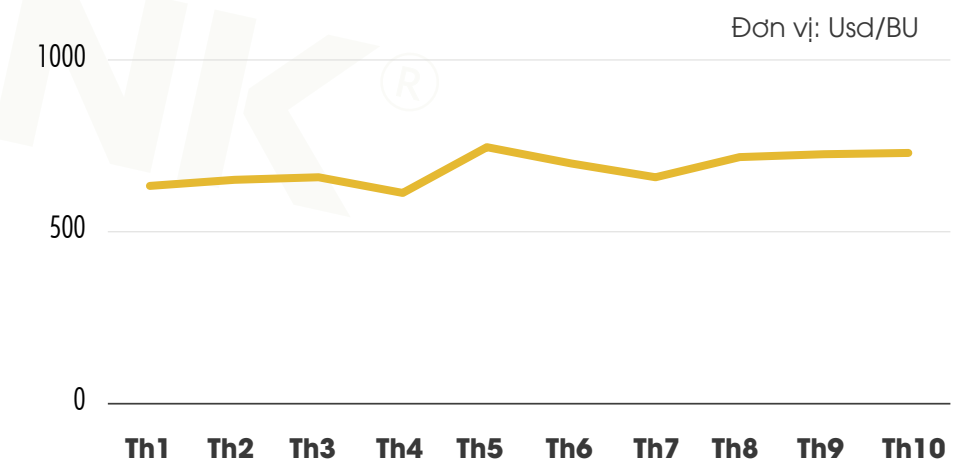
GIÁ NGÔ THẾ GIỚI NĂM 2021



GIÁ ĐẬU NÀNH THẾ GIỚI NĂM 2021



GIÁ LÚA MÌ THẾ GIỚI NĂM 2021

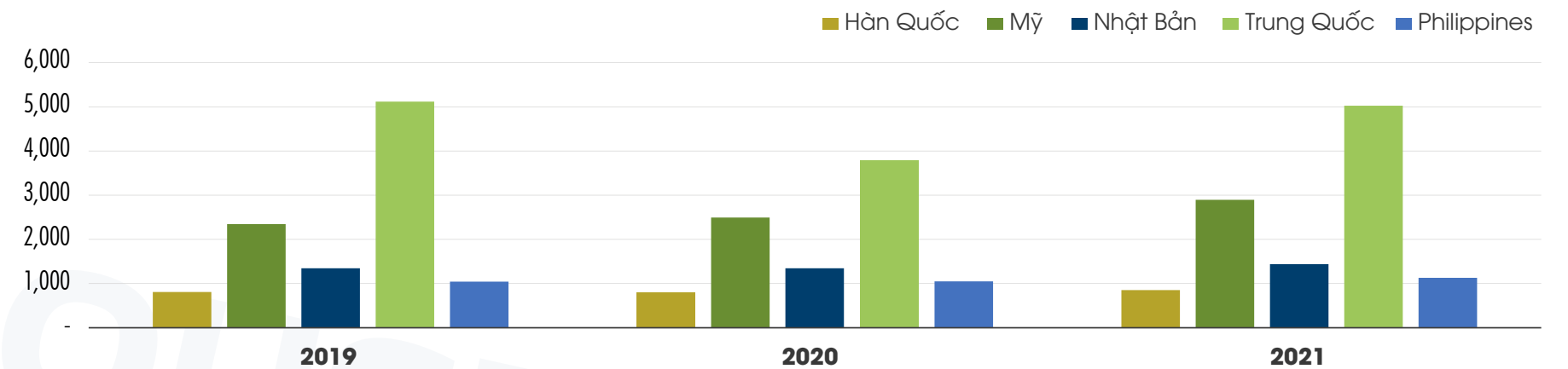


Nguồn: Trading economics, HOUSELINK tổng hợp

3.2/ THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

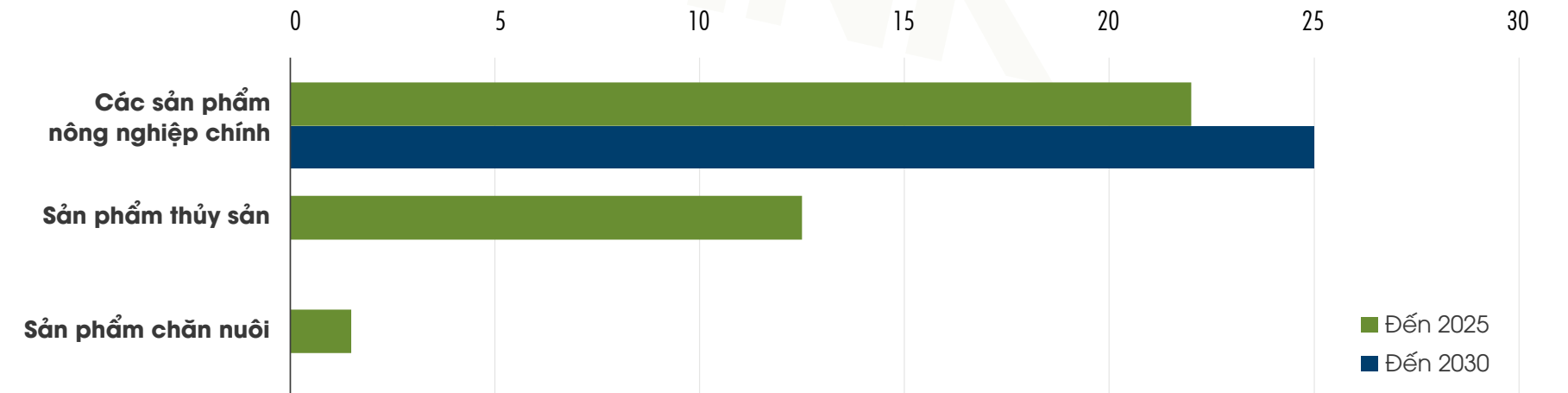
Một số thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam trong lĩnh vực nông sản và thức ăn chăn nuôi là: Mỹ, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Philippines. Trong đó, Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn nhất. Năm 2020, mặc dù giá trị xuất khẩu nông sản, thủy sản và thức ăn chăn nuôi sang thị trường Trung Quốc và Hàn Quốc giảm so với năm 2019 do các nước này đã có thời gian dài áp dụng các biện pháp nghiêm ngặt để ngăn chặn dịch Covid-19, nhưng trong 9 tháng năm 2021, không chỉ giá trị xuất khẩu ở tất cả các thị trường chính đều tăng mà Việt Nam còn ghi nhận giá trị xuất khẩu cao hơn năm 2019 (thời điểm trước dịch). Các nước trên thế giới đã quen với một 'bình thường mới' sau những đợt áp dụng các biện pháp nhằm hạn chế dịch bệnh COVID-19 với những nỗ lực chống dịch như chiến dịch tiêm chủng đang được triển khai mở rộng, Việt Nam đang nỗ lực để vừa phòng chống dịch, vừa hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển. Ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi được dự báo vẫn có khả năng tăng năng suất hơn nữa trong quý 4 năm nay và trong năm 2022, nhưng con số dự kiến sẽ không quá cao.

XUẤT KHẨU SANG MỘT SỐ THỊ TRƯỜNG TRỌNG ĐIỂM (TRIỆU USD) THỜI GIAN: 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021



Nguồn: GSO, HOUSELINK tổng hợp

MỤC TIÊU XUẤT KHẨU ĐẾN NĂM 2025 VÀ NĂM 2030 (TỶ USD)



Nguồn: Vietnam News Agency, HOUSELINK tổng hợp

3.3/ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CỦA CHÍNH PHỦ

Hiện nay Việt Nam đang đẩy mạnh phát triển chăn nuôi hữu cơ và áp dụng các tiêu chuẩn cao cho đầu ra sản phẩm như quy chuẩn VIETGAP và ứng dụng giải pháp IOT. Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn cũng như các cơ quan chức năng cũng đã hướng dẫn, tập huấn cho người dân về các giải pháp công nghệ cao cũng như quy chuẩn sản phẩm đầu ra để vừa đạt năng suất cao, vừa đảm bảo chất lượng xuất khẩu, tất cả những điều này giúp ngành nông nghiệp và thức ăn chăn nuôi Việt Nam hứa hẹn sẽ phát triển hơn nữa trong tương lai. Tuy nhiên, công việc này đòi hỏi nhiều thời gian và sự phối hợp chặt chẽ, sâu rộng của nhiều Bộ, ngành cũng như các cá nhân, doanh nghiệp, nên thật sự khó có thể đạt được sự phát triển toàn diện của ngành trong thời gian ngắn 1-5 năm, nhưng trong tương lai dài hơn, điều đó là hoàn toàn có thể.

XU HƯỚNG CÔNG NGHỆ TRONG NÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT SỐ



NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA CÔNG NGHỆ CAO TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI

- >30%** giá trị gia tăng trong sản xuất nông nghiệp
- 38%** trong sản xuất giống cây trồng và vật nuôi
- 94%** Tỷ lệ cơ giới hóa trong khâu xử lý đất đối với các loại cây hàng năm (lúa, mía, ngô, rau màu)

NHỮNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CỦA CHÍNH PHỦ CHO CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

- Hỗ trợ chi phí đầu vào và máy móc thiết bị
- Đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ kỹ thuật số
- Điều tiết giá thị trường
- Hỗ trợ tiền điện, phí kiểm tra chuyên ngành, phí vận chuyển,...

Những người thực hiện:

Chủ trì báo cáo:

Nguyễn Thành Long

info@houselink.com.vn

Phân tích

Nguyễn Hương Trà

(Chuyên viên phân tích thị trường)

huongtra@houselink.com.vn

Nguyễn Kim Cương (Gin Nguyễn)

(Chuyên viên phân tích)

gin@houselink.com.vn

Thu thập và thống kê số liệu:

Nguyễn Thanh Phương

(Quản lý dữ liệu)

Hà Thị Hương Giang

(Chuyên viên nghiên cứu thị trường)

Đào Thu Giang

(Chuyên viên tư vấn)

Trình bày báo cáo:

Vũ Kim Anh

(Designer)

Nếu có bất kỳ thông tin nào chưa rõ và cần tư vấn thêm, mời liên hệ:

Nguyễn Hương Trà

(Chuyên viên phân tích thị trường)

Mobile: (+84) 962 890 853

Email: huongtra@houselink.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN HOUSELINK

Tầng 9, tòa nhà Sannam, 78 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

(+84) 966 222 490 | info@houselink.com.vn | <https://houselink.com.vn/>

CAM KẾT

Chúng tôi, bộ phận nghiên cứu và phân tích thị trường của Công ty Cổ phần HOUSELINK, cam kết rằng các thông tin đưa ra trong báo cáo này được xử lý một cách chân thực và chuẩn mực nhất. Chúng tôi cam kết tuân thủ đạo đức nghề nghiệp ở mức độ cao nhất có thể đạt được.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền báo cáo này thuộc về Công ty cổ phần HOUSELINK. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn mà HOUSELINK coi là đáng tin cậy, có sẵn và hợp pháp. HOUSELINK không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng.

Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của HOUSELINK. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này lưu ý các nhận định trong báo cáo mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích HOUSELINK. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của HOUSELINK.

